TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15/2019/QĐST-DS	*Trà Vinh, ngày 18 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2018;

Xét thấy: Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự. Người bị kiện rút toàn bộ yêu cầu phản tố theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc rút đơn khởi kiện của người khởi kiện và rút yêu cầu phản tố của người bị kiện là tự nguyện, đúng pháp luật và không trái đạo đức xã hội,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2018 về việc "*Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*", giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1944

Nơi cư trú: ấp Hương P C, xã Đa L, huyện C T, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Trần Thị N, sinh năm 1960

Nơi cư trú: ấp Giồng L, xã Đa L, huyện C T, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân huyện C T, tỉnh Trà Vinh. Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Trà Vinh;

2. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1977. Nơi cư trú: ấp Giồng L, xã Đa L, huyện C T, tỉnh Trà Vinh;

3.Ông Nguyễn Tuấn S, sinh năm 1982. Nơi cư trú: ấp Giồng L, xã Đa L, huyện C T, tỉnh Trà Vinh;

4. Ông Nguyễn Tuấn P, sinh năm 1984. Nơi cư trú: ấp Giồng L, xã Đa L, huyện C T, tỉnh Trà Vinh;

5. Bà Nguyễn Thị Duy P, sinh năm 1987. Nơi cư trú: ấp Giồng L, xã Đa L, huyện C T, tỉnh Trà Vinh;

6. Ông Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1989. Nơi cư trú: ấp Giồng L, xã Đa L, huyện C T, tỉnh Trà Vinh;

7. Ông Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1979. Nơi cư trú: ấp Giồng L, xã Đa L, huyện C T, tỉnh Trà Vinh (đã chết);

8. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1959. Nơi cư trú: ấp Giồng L, xã Đa L, huyện C T, tỉnh Trà Vinh;

9. Ông Trần Văn N, sinh năm 1968. Nơi cư trú: ấp Mỹ Văn, xã Ninh Thới, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh;

10. Ông Trần Văn T, sinh năm 1963. Nơi cư trú: ấp Giồng L, xã Đa L, huyện C T, tỉnh Trà Vinh;

11. Bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1966. Nơi cư trú: ấp Giồng L, xã Đa L, huyện C T, tỉnh Trà Vinh;

12. Ông Trần Công D, sinh năm 1984. Nơi cư trú: ấp Giồng L, xã Đa L, huyện C T, tỉnh Trà Vinh;

13. Bà Trần Thị Mỹ T, sinh năm 1992. Nơi cư trú: ấp Giồng L, xã Đa L, huyện C T, tỉnh Trà Vinh;

14. Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1963. Nơi cư trú: ấp Giồng L, xã Đa L, huyện C T, tỉnh Trà Vinh;

15. Bà Lê Thị Minh A, sinh năm 1998. Nơi cư trú: ấp Giồng L, xã Đa L, huyện C T, tỉnh Trà Vinh;

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Người khởi kiện có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về tiền tạm ứng án phí: Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị B 3.300.000đ *(Ba triệu ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo các biên lai thu số 0007362 ngày 18 tháng 11 năm 2016 và 0012162 ngày 09 tháng 6 năm 2017 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C T thu.

Hoàn trả cho bà Trần Thị N 5.700.000đ *(Năm triệu bảy trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo các biên lai thu số 0009973 ngày 04 tháng 4 năm 2017 và 0013740 ngày 16 tháng 10 năm 2017 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C T thu.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Minh Tự